

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH SƠN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Sơn, ngày 14 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 295/2024/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1998, căn cước công dân số 051098009346, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/9/2021; cư trú tại: Tổ C, xóm C, thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Chị Phạm Thị Như H, sinh năm 2000, căn cước công dân số 051300009639, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021; đăng ký cư trú tại: Tổ C, xóm C, thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Ngọc T và chị Phạm Thị Như H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi theo giấy chứng nhận kết hôn số 30, ngày 07/5/2021. Quá trình chung sống, giữa anh T và chị H phát sinh mâu thuẫn, hôn nhân không có hạnh phúc, vợ chồng không còn sống chung nên anh, chị thống nhất ly hôn và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy việc anh T và chị H cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với tình trạng hôn nhân thực tế và quy định của pháp luật nên được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị H xác định giữa anh, chị không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Ngọc T và chị Phạm Thị Như H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 07/5/2021 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi cấp cho anh Huỳnh Ngọc T và chị Phạm Thị Như H không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định này (ngày 14/8/2024).

1.2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Huỳnh Ngọc T và chị Phạm Thị Như H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền anh, chị đã

nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002164 ngày 05/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Trung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Kiều Trung**